

BÁO CÁO

SỞ THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

ĐẾN

Số: 2940

Ngày: 13/9

Chuyển:

Kết quả thực hiện cải cách hành chính 9 tháng - năm 2016
trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk

Thực hiện Công văn số 725/BNV-CCHC ngày 01/3/2012 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch và báo cáo cải cách hành chính; UBND tỉnh Đắk Lắk báo cáo kết quả thực hiện cải cách hành chính (CCHC) 9 tháng - năm 2016 như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Về kế hoạch cải cách hành chính:

Triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 ban hành tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ, Kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020 phê duyệt tại Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ; UBND tỉnh đã ban hành Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2011-2020, Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh giai đoạn 2016-2020, Kế hoạch CCHC năm 2016, Kế hoạch hoạt động và ngân sách dành cho CCHC năm 2016, Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2016, Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện CCHC năm 2016. Chủ đề triển khai CCHC năm 2016 là "*Tiếp tục đẩy mạnh CCHC, cải cách chế độ công vụ, công chức, chú trọng chất lượng dịch vụ công, góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước*"¹. Các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố đã ban hành và triển khai thực hiện kế hoạch cải cách hành chính năm, kế hoạch CCHC nhà nước giai đoạn 2016-2020; kế hoạch tuyên truyền và thanh tra, kiểm tra cải cách hành chính.

Thông qua Kế hoạch cải cách hành chính năm, UBND tỉnh đã phân công theo dõi, đánh giá, quy định rõ về phương pháp thu thập dữ liệu, tần suất thu thập và trách nhiệm báo cáo 25 kết quả, 68 hoạt động để thực hiện 6 nhiệm vụ CCHC: Cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước, xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức,

¹ - Quyết định số 951/QĐ-UBND ngày 08/4/2016 của UBND tỉnh ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016-2020.

- Quyết định số 3033/QĐ-UBND ngày 13/11/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2016.

- Quyết định số 3183/QĐ-UBND ngày 01/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch hoạt động và ngân sách dành cho cải cách hành chính năm 2016.

- Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra việc thực hiện Cải cách hành chính nhà nước năm 2016 trên địa bàn tỉnh.

- Quyết định số 3238/QĐ-UBND ngày 9/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2016.

viên chức, cải cách tài chính công, hiện đại hóa hành chính. Cho đến nay, tỉnh đã triển khai thực hiện 66/68 hoạt động của 25 kết quả, hoàn thành 30 hoạt động, 36 hoạt động đang tiếp tục thực hiện xuyên suốt trong năm, còn lại 02 hoạt động triển khai trong thời gian tới.

2. Về tổ chức, chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính:

Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của tỉnh tổ chức cuộc họp tổng kết hoạt động năm 2015 và triển khai Kế hoạch hoạt động năm 2016. Theo đó, phân công các thành viên chỉ đạo các cơ quan chủ trì thực hiện các nhiệm vụ CCHC theo kế hoạch của UBND tỉnh và chỉ đạo, theo dõi, giám sát các Sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố triển khai công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị, địa phương. UBND tỉnh tổ chức Hội nghị sơ kết công tác cải cách hành chính 6 tháng đầu năm 2016, chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư làm rõ nguyên nhân những tồn tại, hạn chế trong triển khai thực hiện CCHC 6 tháng đầu năm 2016 và tham mưu giải pháp tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, khắc phục những tồn tại, hạn chế trong những tháng cuối năm. Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh triển khai thực hiện Công văn số 3723/UBND-TH ngày 17/5/2016 về tăng cường công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, Công văn số 4961/UBND-TH ngày 27/6/2016 về nâng cao hiệu quả quản trị công và sự hài lòng đối với sự phục vụ của cơ quan nhà nước.

Thực hiện Thông báo số 146/TB-VPCP ngày 22/6/2016 của Văn phòng Chính phủ, về kết luận của Phó Thủ tướng Trương Hòa Bình tại buổi làm việc với Bộ Nội vụ, UBND tỉnh ban hành Công văn số 6560/UBND-TH ngày 19/8/2016 triển khai các nhiệm vụ trọng tâm trong CCHC, chỉ đạo các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố chú trọng công tác phổ biến, quán triệt các quy định về văn hóa công sở, quy tắc ứng xử, tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ, nhằm nâng cao đạo đức công vụ, hiệu quả giờ làm việc của cán bộ, công chức, viên chức; không gây phiền hà, những nhiễu, không để xảy ra tình trạng quan liêu, tham nhũng.

Tỉnh thực hiện nghiêm túc chỉ đạo của trung ương về triển khai các nhiệm vụ CCHC tại địa phương. UBND tỉnh đã báo cáo tự đánh giá, chấm điểm các tiêu chí của Chỉ số CCHC của tỉnh, tổng hợp tài liệu kiểm chứng gửi Bộ Nội vụ đảm bảo theo quy định; báo cáo thống kê chất lượng đội ngũ công chức chuyên trách thực hiện công tác CCHC trên địa bàn tỉnh theo Đề án tăng cường năng lực công chức chuyên trách CCHC giai đoạn 2013-2015; tổng hợp danh sách, địa chỉ hộp thư điện tử của Thường trực Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, Lãnh đạo UBND tỉnh, các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố sẽ nhận Bản tin điện tử về cải cách hành chính; chuẩn bị nội dung làm việc với Đoàn kiểm tra CCHC năm 2016 của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ và Đoàn kiểm tra của Bộ Nội vụ.

Thực hiện Quyết định số 1102/QĐ-UBND ngày 11/6/2013 của UBND tỉnh, về việc ban hành Bộ chỉ số cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh; Văn phòng UBND tỉnh và các Sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính, Khoa học và Công nghệ, Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định kết quả báo

cáo tự đánh giá, chấm điểm của các cơ quan, đơn vị và tổ chức điều tra xã hội học xác định các tiêu chí, tiêu chí thành phần của chỉ số đối với 25 Sở, ban, ngành và 15 huyện, thị xã, thành phố. UBND tỉnh ban hành Quyết định số 1455/QĐ-UBND ngày 24/5/2016 về việc công bố Chỉ số và xếp hạng kết quả CCHC năm 2015 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh, kèm theo báo cáo kết quả thực hiện Chỉ số CCHC.

3. Về kiểm tra và tuyên truyền cải cách hành chính:

Trong 9 tháng – năm 2016, công tác thanh tra, kiểm tra CCHC tiếp tục được quan tâm để đánh giá đúng thực trạng công tác lãnh đạo, chỉ đạo, giám sát và tổ chức triển khai thực hiện của các cơ quan, đơn vị. Các Sở: Khoa học và Công nghệ, Xây dựng, Giáo dục và Đào tạo, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giao thông vận tải, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Ban Dân tộc, Bảo hiểm Xã hội tỉnh và UBND 05 huyện: Ea H'Heo, Krông Năng, Buôn Đôn, Cư Kuin, Cư M'Gar báo cáo kết quả khắc phục tồn tại, hạn chế sau kiểm tra công tác cải cách hành chính nhà nước năm 2015 theo chỉ đạo của UBND tỉnh.

Triển khai Quyết định số 3383/QĐ-UBND ngày 21/12/2015 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch kiểm tra kết quả thực hiện CCHC năm 2016 trên địa bàn tỉnh, Quyết định số 1765/QĐ-UBND ngày 21/6/2016 của UBND tỉnh về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác CCHC năm 2016; Đoàn kiểm tra của tỉnh đang tiến hành kiểm tra kết quả thực hiện CCHC tại 09 Sở, ngành và 05 huyện, dự kiến đến hết tháng 9/2016 sẽ hoàn thành theo tiến độ.

- Công tác tuyên truyền CCHC trên địa bàn tỉnh tập trung vào các nội dung theo Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020 và các văn bản chỉ đạo của Chính phủ, của các Bộ, ngành Trung ương và của UBND tỉnh về công tác CCHC. Một số hình thức tuyên truyền CCHC nổi bật như sau:

- Thực hiện Chương trình “Dân hỏi – Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời”, từ đầu năm đến nay đã phát sóng 8 chương trình với các chủ đề liên quan đến người dân, doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: Kết quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông, một cửa điện tử; quản lý chất lượng nông, lâm, thủy sản; đất đai, đăng ký doanh nghiệp và đầu tư; an toàn thực phẩm và sức khỏe con người; giáo dục; văn hóa, thể thao, du lịch, thuế, hải quan...

- In mới 96 m2 pa-nô và duy trì 336 m2 pa nô tuyên truyền CCHC được lắp dựng tại 10 cụm pa-nô trên các đường phố chính và cửa ngõ vào thành phố Buôn Ma Thuột.

- Sở Nội vụ và Tỉnh Đoàn thanh niên ban hành Kế hoạch phối hợp về đẩy mạnh các hoạt động “Thanh niên Đắc Lắc chung tay cải cách hành chính” năm 2016-2017.

- Sở Nội vụ phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông, Tỉnh Đoàn ban hành Kế hoạch phối hợp tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tỉnh Đắc Lắc năm 2016, chỉ đạo tổ chức thi ở cơ sở từ tháng 7 – 8/2016, chung kết vào tháng 9/2016.

- Sở Nội vụ phối hợp với Vụ Công tác thanh niên, Vụ Cải cách hành chính Bộ Nội vụ tổ chức Hội thảo tuyên truyền, nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trẻ trong thực hiện CCHC ở cấp xã.

- Sở Nội vụ phối hợp Sở Thông tin và Truyền thông biên tập nội dung, sản xuất đĩa CD tuyên truyền CCHC, chỉ đạo Đài Truyền thanh – Truyền hình cấp huyện và Đài Truyền thanh ở cơ sở tổ chức phát thanh tuyên truyền phục vụ người dân.

- Báo Đắc Lắc thường xuyên đăng tin, bài, xây dựng video clip phản ánh kết quả hoạt động CCHC trên báo in, báo điện tử.

Ngoài ra, UBND tỉnh chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh đẩy mạnh công tác tuyên truyền CCHC trên các kênh thông tin như: Tạp chí Văn hoá, Trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị; Sở Văn hóa - Thể thao và Du lịch chỉ đạo các cơ quan, đơn vị trực thuộc hưởng ứng Cuộc thi “Sáng kiến cải cách thủ tục hành chính” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phát động; Cục Thuế tỉnh phối hợp với Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh thực hiện 32 chuyên mục “Thuế và tìm hiểu pháp luật thuế” phản ánh công tác thu nợ thuế và giới thiệu các chính sách mới; Cục Hải quan tỉnh đã tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh nhằm tháo gỡ kịp thời những khó khăn, vướng mắc trong quá trình làm thủ tục hải quan của các doanh nghiệp.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

1. Cải cách thể chế:

UBND tỉnh ban hành Quyết định số 215/QĐ-UBND ngày 18/01/2016 về Chương trình xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2016 để làm cơ sở cho các cơ quan, đơn vị có liên quan triển khai thực hiện; ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 12/5/2016 về triển khai Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015; tổ chức Hội nghị quán triệt, tập huấn nghiệp vụ soạn thảo, ban hành, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015 và Nghị định hướng dẫn thi hành. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28/5/2015 của Chính phủ về cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (Quyết định số 557/QĐ-UBND ngày 29/02/2016).

Xác định nhiệm vụ góp ý, thẩm định văn bản là nhiệm vụ trọng tâm, UBND tỉnh chỉ đạo Sở Tư pháp luôn chủ động, chú trọng triển khai thực hiện. Qua hoạt động góp ý, thẩm định văn bản đã kiểm soát được tính hợp hiến, hợp pháp, tính phù hợp, thống nhất của văn bản; nâng cao chất lượng và hiệu lực của văn bản; nâng cao tính khả thi của văn bản sau khi ban hành. Qua công tác kiểm tra cho thấy, đa số các văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành đều đúng pháp luật, có tính khả thi cao, tác động tích cực đến tình hình kinh tế, xã hội và công tác quản lý nhà nước của địa phương. Đến hết tháng 8/2016 đã góp ý 136 văn bản (trong đó có 120 văn bản QPPL của địa phương, 16 văn bản áp dụng pháp luật địa phương) và 15 văn bản của Trung ương, đồng thời thẩm định 42 văn bản QPPL.

Tỉnh triển khai Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành liên quan đến dịch vụ công trong các lĩnh vực đầu tư, xây dựng, tài nguyên và môi trường, phí và lệ phí. Đồng thời, công bố Danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành hết hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2015 tại Quyết định số 618/QĐ-UBND ngày 09/3/2016 và ban hành Công văn số 937/UBND-NC ngày 04/02/2016 chỉ đạo thực hiện kết quả rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL của HĐND, UBND tỉnh năm 2015. Tiến hành tự kiểm tra và kiểm tra theo thẩm quyền đối với 80 văn bản, qua kiểm tra cho thấy các văn bản đều phù hợp quy định của pháp luật. Đã cập nhật đầy đủ, kịp thời 55 văn bản mới ban hành vào cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh trên cơ sở dữ liệu quốc gia về văn bản pháp luật và cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật cấp huyện để phục vụ tra cứu văn bản cho cơ quan, tổ chức, cá nhân trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện chỉ đạo của UBND tỉnh, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 09/QĐ-STP ngày 09/3/2016 về khảo sát và đánh giá tình hình thi hành pháp luật về thực hiện TTHC trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk². Qua đó, đã tiến hành xây dựng 02 mẫu phiếu khảo sát (mẫu phiếu dành cho cán bộ và mẫu phiếu dành cho người dân) về tình hình thực hiện TTHC trong lĩnh vực đất đai; phát hành 235 phiếu khảo sát và đã hoàn thành việc lấy ý kiến của cán bộ, công chức và người dân về việc thực hiện TTHC trong lĩnh vực đất đai, hiện đang tiến hành tổng hợp ý kiến và xây dựng báo cáo về kết quả khảo sát.

Đối với công tác kiểm tra tình hình thi hành pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai, Đoàn kiểm tra liên ngành của tỉnh (thành lập theo Quyết định số 909/QĐ-UBND) đã tiến hành kiểm tra tại 05 đơn vị (Sở Tài nguyên và Môi trường và các huyện: Krông Búk, Cư Kuin, Krông Pắc, Krông Năng), hiện đang tiến hành kiểm tra hồ sơ thu thập và xây dựng các kết luận kiểm tra và báo cáo UBND tỉnh.

2. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC) và thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

2.1. Công tác cải cách TTHC:

Đến hết tháng 8/2016, đã góp ý đối với 04 dự thảo văn bản QPPL tham mưu UBND tỉnh ban hành có quy định về TTHC, gồm: Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp giữa Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai với Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND cấp huyện, UBND cấp xã, cơ quan tài chính, cơ quan thuế và các cơ quan, đơn vị khác có liên quan trong việc giải quyết TTHC về công tác đăng ký, cấp giấy chứng nhận, đăng ký biến động đất đai, tài sản gắn liền với đất trên địa bàn tỉnh; Dự thảo Quyết định ban hành Quy định xét, cho phép sử dụng thẻ đi lại của doanh nhân APEC thuộc tỉnh; Dự thảo Quyết định ban hành Quy định bán nhà ở cũ thuộc sở hữu nhà nước cho người đang thuê nhà trên địa bàn tỉnh; Dự thảo Quyết định ban hành Quy

² - Quyết định số 176/QĐ-UBND ngày 15/01/2016 của UBND tỉnh về Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2016;

- Quyết định số 909/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh kiểm tra công tác thi hành pháp luật về thực hiện thủ tục hành chính trong lĩnh vực đất đai.

định trình tự, thủ tục thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ, tái định cư; kiểm đếm bắt buộc, cưỡng chế thực hiện quyết định kiểm đếm bắt buộc và cưỡng chế thực hiện quyết định thu hồi đất trên địa bàn tỉnh. Thẩm định 01 dự thảo văn bản QPPL và đề nghị không ban hành Quy định quản lý, cho thuê mặt nước để nuôi trồng thủy sản lồng bè tại các thủy vực trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk có quy định về TTHC do Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đề nghị, vì Dự thảo có quy định về TTHC nhưng không được Luật giao theo quy định tại Điều 14 Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015.

Trong 9 tháng - năm 2016, tỉnh đã tiến hành kiểm soát chất lượng đối với 22 dự thảo Quyết định công bố TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở, ngành: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công thương, Tài nguyên và Môi trường, Giao thông Vận tải, Thông tin và Truyền thông, Ban Quản lý các khu công nghiệp, Văn hóa Thể thao và Du lịch, Nội vụ.

Đến nay, UBND tỉnh đã ban hành 11 Quyết định, công bố 425 thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các Sở: Nông nghiệp, Tư pháp, Công thương, Giao thông vận tải, Tài nguyên và Môi trường, Khoa học và Công nghệ, Y tế, Thông tin và Truyền thông. Trong đó có 01 Quyết định lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện và 01 Quyết định lĩnh vực tư pháp thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã.

Tình hình công khai và cập nhật TTHC vào cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC: UBND tỉnh ban hành Công văn số 9520/UBND-NC ngày 22/12/2015, Công văn số 3656/UBND-NC ngày 13/5/2016 đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương có thực hiện TTHC niêm yết các TTHC sau khi được UBND tỉnh công bố. Theo báo cáo của các Sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã cho thấy, các TTHC được công bố đều đã được các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn tỉnh niêm yết công khai tại trụ sở làm việc, công khai trên các trang thông tin điện tử của các cơ quan, đơn vị, đồng thời đã được Sở Thông tin và Truyền thông đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh tại địa chỉ: <https://www.daklak.gov.vn>

Từ tháng 12/2015 đến nay, thực hiện quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 5 Thông tư số 19/2014/TT-BTP ngày 15/9/2014 của Bộ Tư pháp quy định về nhập, đăng tải, khai thác dữ liệu TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC và quản lý cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC, UBND tỉnh chỉ tổ chức nhập bổ sung những bộ phận cấu thành của TTHC do tỉnh quy định trên cơ sở dữ liệu đã được các Bộ, ngành trung ương chuẩn hóa và đăng tải trên Cơ sở dữ liệu quốc gia. Theo đó, Sở Tư pháp đã đăng nhập 661 TTHC và có Công văn số 158/STP-KSTTHC ngày 14/3/2016 đề nghị Cục Kiểm soát TTHC - Bộ Tư pháp đăng tải, đồng thời tiếp tục tổng hợp các TTHC đã được UBND tỉnh công bố để đăng tải vào Cơ sở dữ liệu quốc gia sau khi được các Bộ, ngành chuẩn hóa.

Triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2016 (theo Quyết định số 312/QĐ-UBND ngày 28/1/2016), tất cả các cơ quan, đơn vị có thực hiện TTHC đều phải tiến hành rà soát và báo cáo kết quả, trong đó trọng tâm là tiến hành rà soát đối với các lĩnh vực tài nguyên - môi trường, kế hoạch -

đầu tư; giao thông - vận tải. Đến nay có 12 sở, ngành ở tỉnh, 06 UBND cấp huyện đã hoàn thành việc rà soát và có báo cáo³, dự kiến hoàn thành vào tháng 10/2016.

Tỉnh đã ban hành Kế hoạch kiểm tra việc chấp hành pháp luật trong công tác kiểm soát TTHC trên địa bàn tỉnh năm 2016 (theo Quyết định số 313/QĐ-UBND ngày 28/01/2016), đồng thời đã thành lập Đoàn Kiểm tra (Quyết định số 29/QĐ-STP ngày 17/3/2016) và có Công văn số 173/STP-KSTTHC ngày 17/3/2016 hướng dẫn các đơn vị báo cáo trên cơ sở đề cương được gửi kèm, kết quả cụ thể: Đối với các các đơn vị, địa phương kiểm tra trực tiếp theo Kế hoạch⁴, tỉnh đã hoàn thành việc kiểm tra; đối với các đơn vị, địa phương kiểm tra gián tiếp theo Kế hoạch, đã có văn bản đề nghị gửi báo cáo.

Triển khai Kế hoạch số 148/KH-STP ngày 10/3/2016 khảo sát nhu cầu xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính; theo đó, tỉnh đã tiến hành khảo sát tại 6 đơn vị, gồm: UBND thành phố Buôn Ma Thuột, UBND phường Tân An, UBND phường Thắng Lợi, UBND xã Hòa Thắng thuộc thành phố Buôn Ma Thuột, UBND huyện Cư Kuin, UBND xã Ea B'hôk huyện Cư Kuin. Tại các đơn vị này có 63 công dân đã cung cấp thông tin bằng cách điền vào Phiếu khảo sát do Sở Tư pháp xây dựng. Trong số đó có 02 trường hợp gặp khó khăn, vướng mắc trong quá trình giải quyết TTHC; tuy nhiên chỉ có 01 trường hợp cung cấp hồ sơ TTHC và có Đơn đề nghị xem xét và yêu cầu cơ quan có thẩm quyền giải quyết dứt điểm các TTHC mà công dân đang thực hiện tại Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai thành phố Buôn Ma Thuột và tỉnh đã yêu cầu những đơn vị liên quan giải quyết dứt điểm.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông:

Cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông được triển khai hiệu quả, đồng bộ ở cả 3 cấp chính quyền (18/20 Sở, ngành; 100% huyện, thị xã, thành phố và 100% xã, phường, thị trấn) theo Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 48/2015/QĐ-UBND ngày 16/12/2015 của UBND tỉnh. Tỉnh đã chỉ đạo Văn phòng UBND tỉnh phối hợp với các Sở, ngành có liên quan hoàn thiện quy định tiếp nhận, giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh theo cơ chế một cửa liên thông, nhằm nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trên địa bàn tỉnh. Tỉnh cho phép 2 đơn vị không thành lập Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, gồm: Thanh tra tỉnh và Ban Dân tộc tỉnh; nhưng đã chỉ đạo Thanh tra tỉnh tiếp nhận TTHC tại Bộ phận tiếp công dân, Ban Dân tộc tỉnh tiếp nhận TTHC tại Bộ phận Văn thư và thực hiện quy trình giải quyết theo quy định tại Quyết định 09/2015/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

³ Gồm:

- Ở tỉnh: Thanh tra tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Ban Dân tộc, THADS tỉnh, Sở Ngoại vụ, Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải, Sở Xây dựng, Sở Y tế, Sở Thông tin và Truyền thông.

- UBND cấp huyện: Krông Bông, Buôn Ma Thuột, Lắk, Krông Ana, Ea Kar, Cư Kuin.

⁴ Các sở, ngành ở tỉnh: Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Giao thông Vận tải.

Cấp huyện, cấp xã: UBND huyện Krông Búk, xã Cư Né - huyện Krông Búk; UBND huyện Krông Pắc, thị trấn Phước An - huyện Krông Pắc; UBND huyện Cư Kuin, xã Ea Bók - huyện Cư Kuin; Phường Tân An, Phường Thành Nhất - TP Buôn Ma Thuột

Các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã đã xây dựng và triển khai thực hiện Quy chế hoạt động, kiện toàn Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả, bố trí công chức, bổ sung trang thiết bị, công khai đầy đủ TTHC, quy định chế độ làm việc, trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan trong quá trình xử lý, giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông ... theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 62/UBND-TH ngày 05/01/2016. Tăng cường công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, phục vụ tốt việc tiếp nhận, giải quyết và trả kết quả trong lĩnh vực đất đai, xây dựng, đăng ký kinh doanh, người có công.

Tỉnh đã báo cáo Bộ Nội vụ về kết quả thực hiện trên địa bàn tỉnh Quyết định số 09/2015/QĐ-TTg ngày 25/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ sau 01 năm triển khai.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

Thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP ngày 04/4/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh; đến nay, tỉnh đã ban hành Quyết định quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức đối với 18/20 đơn vị theo các Thông tư liên tịch hướng dẫn. UBND tỉnh đang xem xét dự thảo văn bản của 02 đơn vị: Sở Thông tin và Truyền thông, Sở Y tế.

Tỉnh đã quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Chi cục Quản lý thị trường và Đội quản lý thị trường trực thuộc Sở Công thương; đổi tên các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ; phê duyệt Đề án kiện toàn các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ: Trung tâm kỹ thuật tiêu chuẩn đo lường chất lượng, Trung tâm ứng dụng tiến bộ Khoa học và Công nghệ tỉnh, Trung tâm thông tin thống kê khoa học và kỹ thuật tỉnh; đổi tên Trung tâm Quản lý di tích thành Ban Quản lý di tích trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch; đổi tên Trung tâm Quy hoạch và tư vấn xây dựng thành Trung tâm Quy hoạch xây dựng; phê duyệt Đề án sắp xếp, kiện toàn các Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh.

Thực hiện Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015, Hội đồng nhân dân tỉnh xem xét việc thành lập Ban Dân tộc thuộc Hội đồng nhân dân các huyện, thị xã, thành phố. Hiện nay, đã có 12/15 huyện, thành phố thành lập Ban Dân tộc của Hội đồng nhân dân. Còn lại 03 đơn vị không thành lập, trong đó có 02 huyện Ea Kar và Krông Pắc đủ điều kiện nhưng không thành lập và 01 thị xã Buôn Hồ không đủ điều kiện thành lập.

Trong 9 tháng – năm 2016, UBND tỉnh đã kiện toàn các Ban Chỉ đạo, Hội đồng của tỉnh thành lập mới 08, thành lập lại trên cơ sở kiện toàn 20 và thay đổi thành viên 32 Ban chỉ đạo, Hội đồng của tỉnh. Đồng thời, tham mưu ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng Khoa học và Công nghệ tỉnh nhiệm kỳ VIII (2016-2020).

Thực hiện Nghị quyết số 178/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh về việc điều chỉnh, bổ sung biên chế công chức năm 2015, tỉnh đã điều chỉnh, bổ sung chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng viên chức và hợp đồng lao động năm 2015; thông báo chỉ tiêu biên chế công chức, số lượng viên chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động năm 2015 cho các cơ quan, đơn vị. Điều chỉnh số lượng viên chức và chỉ tiêu hợp đồng lao động của Sở Tài nguyên và Môi trường và UBND các huyện, thị xã, thành phố sau khi thành lập Trung tâm Phát triển quỹ đất trực thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường; chủ trương tiếp tục hợp đồng lao động ngoài chỉ tiêu biên chế được giao. Tỉnh phê duyệt Phương án biên chế công chức, số lượng viên chức tỉnh Đắk Lắk năm 2016.

Thực hiện Kế hoạch kiểm tra công tác quản lý, sử dụng viên chức và hợp đồng lao động tại các đơn vị sự nghiệp giáo dục thuộc UBND các huyện, thị xã, thành phố, tỉnh đã tiến hành kiểm tra tại 5 đơn vị sự nghiệp giáo dục trực thuộc UBND các huyện: Krông Păk, Ea Súp, Buôn Đôn, Krông Ana và thành phố Buôn Ma Thuột. Theo đó, đã tổng hợp, đánh giá kết quả kiểm tra công tác quản lý, sử dụng viên chức và hợp đồng lao động tại các đơn vị nêu trên. Đồng thời, đã xây dựng Kế hoạch kiểm tra tổ chức bộ máy và công tác quản lý, sử dụng biên chế công chức, số lượng viên chức tại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Đắk Lắk.

Tỉnh triển khai thực hiện tốt các nhiệm vụ phân cấp quản lý nhà nước giữa Chính phủ và UBND tỉnh theo Nghị quyết số 21/NQ-CP ngày 21/3/2016 của Chính phủ, bao gồm các lĩnh vực: Quản lý ngân sách nhà nước; thực hiện quyền, nghĩa vụ của chủ sở hữu nhà nước đối với doanh nghiệp nhà nước và phần vốn Nhà nước đầu tư vào doanh nghiệp; quản lý đầu tư; quản lý công vụ, cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai. Thực hiện phân cấp quản lý bảo đảm phát huy tính chủ động, trách nhiệm của địa phương trong việc thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước, phục vụ nhân dân, tăng tính công khai, minh bạch và trách nhiệm giải trình.

4. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức:

Trong 9 tháng – năm 2016, tỉnh thực hiện tốt công tác quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp nhận, điều động, bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, kéo dài thời gian giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý đối với 33 trường hợp; quyết định cử người đại diện phần vốn Nhà nước tại 02 Công ty TNHH; quyết định điều động công chức và người lao động đối với 06 trường hợp từ Văn phòng Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh đến nhận công tác tại Văn phòng Quốc hội; quyết định cán bộ, công chức, viên chức nghỉ hưu để hưởng chế độ BHXH, hưởng chế độ chính sách theo Nghị định số 26/2015/NĐ-CP đối với 14 trường hợp. Tiếp nhận công chức từ khối Đảng qua khối Nhà nước và công chức từ ngoài tỉnh về đối với 19 trường hợp, điều động công chức đối với 13 trường hợp; xét chuyển cán bộ, công chức cấp xã thành công chức từ cấp huyện trở lên đối với 03 trường hợp; tiếp nhận viên chức sang công chức đối với 15 trường hợp; tiếp nhận công chức không qua thi tuyển đối với 01 trường hợp; nghỉ hưu đối với 06 trường hợp; tiếp

nhận viên chức đối với 27 trường hợp; điều động viên chức đối với 23 trường hợp; điều động công chức, viên chức trong tỉnh đối với 32 trường hợp; bổ nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán đối với 17 trường hợp; miễn nhiệm kế toán trưởng, phụ trách kế toán đối với 03 trường hợp.

UBND tỉnh phê duyệt chỉ tiêu và kế hoạch thi tuyển công chức làm việc tại các Sở, ban, ngành và UBND các huyện, thị xã, thành phố năm 2016. Phê duyệt phương án tuyển dụng viên chức sự nghiệp cho 06 đơn vị; phê duyệt danh sách thí sinh dự tuyển kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp đối với 64 trường hợp; phê duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển kỳ tuyển dụng viên chức sự nghiệp đối với 52 trường hợp.

Tỉnh thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên; nâng bậc lương trước thời hạn; điều chỉnh hệ số thâm niên vượt khung; bổ nhiệm ngạch, chuyển ngạch lương, xếp lương; điều chỉnh phụ cấp thâm niên nhà giáo, kiểm lâm đối với 1.485 trường hợp; quyết định miễn nhiệm ngạch Thanh tra viên đối với 08 trường hợp.

Triển khai thực hiện các nội dung liên quan đến kỳ thi nâng ngạch chuyên viên lên chuyên viên chính do Bộ Nội vụ tổ chức tại tỉnh; đề nghị Bộ Nội vụ phê duyệt thời gian tổ chức ôn tập và tổ chức thi nâng ngạch, phê duyệt danh sách công chức đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi nâng ngạch đối với 222 công chức. Tỉnh cử 08 cán bộ, công chức dự thi nâng ngạch từ chuyên viên chính lên chuyên viên cao cấp.

Tỉnh đã có văn bản gửi các Bộ, ngành có liên quan về việc cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ huấn luyện viên chính lên huấn luyện viên cao cấp 05 trường hợp, từ giảng viên lên giảng viên chính 02 trường hợp, từ kiểm soát viên lên kiểm soát viên chính thị trường 05 trường hợp; báo cáo kết quả bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và đề xuất số lượng chỉ tiêu thăng hạng chức danh viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ. Tỉnh đã ban hành Quyết định thành lập Hội đồng xét chuyển ngạch và bổ nhiệm vào ngạch thanh tra viên, thanh tra viên chính năm 2016; trình Bộ Nội vụ nâng ngạch không qua thi tuyển cho 03 trường hợp; đề nghị thăng hạng chức danh nghề nghiệp đạo diễn nghệ thuật hạng I đối với 01 trường hợp. Bổ nhiệm chức danh và xếp lương viên chức chuyên ngành khoa học và công nghệ đối với 10 trường hợp; bổ nhiệm chức danh và xếp lương viên chức chuyên ngành di sản văn hóa, nghệ thuật biểu diễn và điện ảnh đối với 97 trường hợp; bổ nhiệm chức danh và xếp lương chuyên ngành văn thư, thư viện đối với 456 trường hợp; bổ nhiệm chức danh và xếp lương viên chức giáo viên đối với 16.469 trường hợp; bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức bác sĩ, bác sĩ y học dự phòng và y sĩ đối với 1.562 trường hợp.

Tỉnh đã ban hành Kế hoạch triển khai Đề án 1961 "Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý xây dựng và phát triển đô thị đối với cán bộ lãnh đạo, chuyên môn đô thị các cấp giai đoạn 2016-2020"; Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức năm 2016; phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức tham gia khóa bồi dưỡng ngạch chuyên viên chính năm 2016 đối với

19 trường hợp; quyết định cử công chức tham gia khóa bồi dưỡng Quản lý nhà nước ngạch chuyên viên cao cấp năm 2016 đối với 13 trường hợp.

UBND tỉnh cử công chức đi nghiên cứu sinh 01 trường hợp; cử công chức, viên chức đi học cao học 52 trường hợp; cử viên chức đi học Bác sĩ chuyên khoa cấp I 29 trường hợp; cử 01 giáo viên tham dự khóa tập huấn Giảng viên nguồn do Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Việt Nam tổ chức tại Hà Nội. Thỏa thuận cử công chức, viên chức đi ôn tập và dự thi sau đại học 68 trường hợp; phối hợp với Trường Đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức – Bộ Nội vụ về việc mở lớp bồi dưỡng năng lực, kỹ năng lãnh đạo, quản lý cấp phòng năm 2016; chỉ đạo triển khai Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức giai đoạn 2016-2025 của Bộ Nội vụ.

Triển khai Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014 của Chính phủ về chính sách tinh giản biên chế, tỉnh xem xét phê duyệt Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021, phê duyệt danh sách cán bộ, công chức, viên chức đủ điều kiện tinh giản biên chế năm 2015 và đợt I, II năm 2016 đối với 249 trường hợp.

5. Cải cách tài chính công:

Thực hiện Nghị định 16/2015/NĐ-CP ngày 14/5/2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 323/KH-UBND ngày 15/01/2016 về việc giao cơ chế tự chủ cho các đơn vị sự nghiệp công lập, góp phần đổi mới công tác quản lý tài chính công, giảm gánh nặng chi ngân sách và tạo nguồn cho cải cách tiền lương.

Tiếp tục nghiên cứu tham mưu ban hành các văn bản quy phạm pháp luật để tăng cường quản lý, điều hành thu, chi ngân sách theo dự toán đã được HĐND tỉnh giao và tinh thần chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Tài chính.

Hướng dẫn các cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục thực hiện Nghị định 130/2005/NĐ-CP và Nghị định số 43/2006/NĐ-CP, thực hiện Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý, sử dụng tài sản công của cơ quan.

Tiếp tục thực hiện kế hoạch sắp xếp doanh nghiệp nhà nước năm 2016, báo cáo kết quả đánh giá phân loại DNNN năm 2015, góp vốn cổ phần; chuyển giao quyền đại diện chủ sở hữu vốn nhà nước của các doanh nghiệp, thành lập Quỹ bảo lãnh tín dụng cho doanh nghiệp vừa và nhỏ.

100% cơ quan đơn vị đã quen thuộc với cách điều hành dự toán theo cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về biên chế cũng như kinh phí thực hiện. Việc thực hiện cơ chế tự chủ đã nâng cao tính chủ động trong việc sử dụng biên chế và kinh phí được giao, tổ chức công việc trôi chảy và nhanh gọn đáp ứng được nhiệm vụ được giao. Từ kết quả thực hiện chế độ tự chủ về tài chính hầu hết các đơn vị đã chủ động được trong việc trang bị máy móc, cơ sở vật chất đầy đủ đảm bảo tốt điều kiện làm việc cho cán bộ, công chức trong đơn vị, nhất là thiết bị về tin học, đã giúp đơn vị tin học hoá trong tất cả các lĩnh vực. Bên cạnh đó, Thủ trưởng các đơn vị đã bố trí sử dụng biên chế và quản lý chi tiêu một cách hợp lý, tiết kiệm được các khoản chi tiêu thường xuyên, tạo nguồn tăng thu nhập, góp

phần cải thiện đời sống của cán bộ, công chức và người lao động trong đơn vị mình, nhất là trong điều kiện lương cán bộ, công chức thấp và giá cả các mặt hàng trên thị trường cao.

100% cơ quan đơn vị thực hiện cơ chế tự chủ đã thực hiện việc xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ để làm cơ sở triển khai thực hiện theo các Thông tư đã hướng; đối với quy chế quản lý tài sản công còn một số đơn vị chưa thực hiện xây dựng quy chế riêng, nhưng khi xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ các đơn vị đều có những nội dung ràng buộc về sử dụng vào bảo quản tài sản của đơn vị mình. Trong quá trình xây dựng quy chế chi tiêu nội bộ, các đơn vị đã căn cứ các cơ sở pháp lý quy định về chế độ, định mức do Trung ương hoặc địa phương quy định; như quy định về tiêu chuẩn, định mức trang thiết bị và phương tiện làm việc của cơ quan và cán bộ, công chức, chế độ, tiêu chuẩn sử dụng điện thoại, định mức tiêu hao nhiên liệu...

6. Về hiện đại hóa nền hành chính:

6.1. Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước:

Thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP ngày 14/10/2015 của Chính phủ về Chính phủ điện tử, Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016 – 2020, Nghị quyết số 181/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của HĐND tỉnh về ứng dụng và phát triển CNTT tỉnh Đắk Lắk giai đoạn 2016–2020; tỉnh đã triển khai các nội dung về hạ tầng kỹ thuật, phần mềm ứng dụng CNTT theo lộ trình của Chính phủ. Tỉnh đã xây dựng, ban hành và triển khai nhiệm vụ ứng dụng CNTT, hiện đại hóa hành chính năm 2016 và giai đoạn 2016 -2020.

- Về cơ sở hạ tầng:

Hạ tầng CNTT tại Trung tâm CNTT và Truyền thông thuộc Sở Thông tin và Truyền thông: Đang vận hành 17 máy chủ phục vụ cho Hệ thống thư điện tử công vụ, Cổng thông tin điện tử tỉnh, Tích hợp dữ liệu một cửa điện tử và các dịch vụ lưu trữ dữ liệu các trang thông tin điện tử của các huyện, thị xã. Thiết bị chuyên mạch có 4 Switch, 3 thiết bị lưu điện (UPS), 4 thiết bị tường lửa và các thiết bị phụ trợ đi kèm khác.

100% Sở, ban, ngành có mạng nội bộ (LAN), có kết nối internet. Có 18/19 đơn vị cấp Sở, ngành và 13/15 UBND cấp huyện có trang thông tin điện tử, hoạt động hiệu quả, phản ánh hoạt động của ngành, địa phương. Hệ thống giao ban điện tử đa phương tiện đã triển khai, lắp đặt thiết bị đầu cầu tại Văn phòng UBND tỉnh kết nối 14 điểm họp tại các huyện, thị xã.

Đối với cấp huyện, tỷ lệ công chức, viên chức được trang bị máy tính làm việc bình quân 100%, ở cấp xã 50%; có 70% các phòng chuyên môn trực thuộc UBND huyện, 30% xã, phường, thị trấn có sử dụng mạng nội bộ (LAN) kết nối internet băng thông rộng.

Có 15/15 huyện, thị xã, thành phố đã được đầu tư, xây dựng hệ thống “Một cửa điện tử cấp huyện”. Mạng chuyên dùng của tỉnh đã được kết nối tới 100% các sở, ban, ngành và UBND cấp huyện, bước đầu được đưa vào triển khai ứng dụng, tuy nhiên về ứng dụng trên hệ thống này đang còn rất ít.

- Về hoạt động ứng dụng CNTT:

Triển khai phần mềm quản lý văn bản và điều hành tại 19/19 đơn vị Sở, ban, ngành và 09 đơn vị huyện, thị xã, thành phố; dự kiến đến 01/01/2017 liên thông đến các xã, phường, thị trấn. Tỉnh đã triển khai mô hình điểm về ứng dụng CNTT hiện đại hóa hành chính, xây dựng Chính quyền điện tử thành phố Buôn Ma Thuột (đã triển khai Hệ thống Dịch vụ hành chính công trực tuyến tích hợp Một cửa điện tử liên thông và Phần mềm Quản lý văn bản và Điều hành đến cấp xã, phường tại thành phố Buôn Ma Thuột). Triển khai việc kết nối, liên thông văn bản điện tử, dữ liệu điện tử từ cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã với Văn phòng Chính phủ theo chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh nhằm xây dựng hệ thống thông tin điện tử thông suốt và bảo đảm công tác an toàn thông tin.

Tỉnh tập trung đẩy mạnh công tác bồi dưỡng nâng cao kiến thức, chuẩn kỹ năng cơ bản về CNTT theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông cho cán bộ, công chức, viên chức, cán bộ chuyên trách và bán chuyên trách CNTT⁵: Tổ chức đào tạo 50 cán bộ quản trị cổng/trang TTĐT và cán bộ chuyên trách CNTT tại cơ quan, đơn vị về “nghiệp vụ, kiểm tra, xử lý khắc phục sự cố và công tác bảo mật hệ thống cổng/trang TTĐT và hệ thống nội bộ của cơ quan nhà nước và tổ chức diễn tập an toàn an ninh thông tin”; tập huấn nghiệp vụ quản trị và vận hành cổng/trang TTĐT cho 70 cán bộ quản trị và vận hành cổng/trang thông tin điện tử; tổ chức tập huấn cho 259 cán bộ, công chức cấp xã về kỹ năng sử dụng CNTT tại 05 huyện, thành phố. Ký kết chương trình phối hợp với Tỉnh đoàn về ứng dụng CNTT trong đoàn viên thành niên giai đoạn 2016 - 2020.

100% dịch vụ công thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan nhà nước được cung cấp đầy đủ trên cổng/trang thông tin điện tử của từng cơ quan, đơn vị trực tuyến tối thiểu ở mức độ 2; dịch vụ công: Cấp đổi giấy phép lái xe, đăng ký kinh doanh, cấp phép xây dựng và chứng chỉ xây dựng .. được cung cấp trực tuyến ở mức độ 3, đáp ứng nhu cầu thực tế, phục vụ người dân và doanh nghiệp mọi lúc, mọi nơi dựa trên nhiều phương tiện khác nhau.

6.2. Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008

Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục triển khai thực hiện Chỉ thị số 08/2010/CT-UBND ngày 06/12/2010 của UBND tỉnh về việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2000 (ISO) vào hoạt động

⁵ - Kế hoạch số 05/KH-STTTT ngày 16/2/2016 về tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực ứng dụng CNTT cho CBCC, VC tỉnh năm 2016;

- Kế hoạch 01/KH-STTTT ngày 07/01/2016 về ứng dụng CNTT, hiện đại hóa hành chính theo Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh năm 2016.

của các cơ quan hành chính nhà nước⁶. Việc áp dụng ISO góp phần vận hành cơ chế một cửa có hiệu quả hơn, thông qua áp dụng hệ thống quản lý chất lượng, các cơ quan, đơn vị có cơ hội rà soát, chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính về trình tự, thời gian, trách nhiệm thực hiện.

Sở Khoa học và Công nghệ đã xây dựng và thực hiện Kế hoạch số 19/KH-SKHCN ngày 02/3/2016 về xây dựng, áp dụng, HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong cơ quan hành chính nhà nước năm 2016. Cụ thể:

- Tổ chức 01 khoá tập huấn nâng cao nhận thức về HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho UBND cấp xã trên địa bàn 02 huyện Krông Pắc và Cư M'gar.

- Tổ chức 02 khoá tập huấn kỹ năng áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 cho các cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức khóa đào tạo chuyên gia đánh giá HTQLCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong cơ quan hành chính nhà nước.

- Tổ chức Hội đồng xét duyệt đề cương xây dựng và áp dụng HTQCCL theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 cho 02 đơn vị: Thị trấn Phước An (huyện Krông Pắc) và thị trấn Quảng Phú (huyện Cư M' Gar).

6.3. Tình hình triển khai xây dựng trụ sở cơ quan hành chính:

- a) Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp trụ sở làm việc cơ quan hành chính: Đầu tư Trụ sở cơ quan Tỉnh đoàn Đắk Lắk với tổng mức đầu tư là: 32.660 triệu đồng, năm 2016 đã bố trí 10.000 triệu đồng.

- b) Đầu tư xây dựng mới, nâng cấp trụ sở UBND xã: Sử dụng vốn chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới: Trong 09 tháng - năm 2016, đã bố trí vốn đầu tư 5.058 triệu đồng để đầu tư xây dựng cải tạo nâng cấp các dự án Trụ sở HĐND và UBND cấp xã, trong đó:

- Từ nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ xây dựng nông thôn mới: Đến tháng 9/2016, bố trí số vốn 3.300 triệu đồng cho 02 công trình: 300 triệu cho cải tạo Trụ sở làm việc HĐND và UBND xã Đắk Nuê, với tổng mức đầu tư 1.583 triệu đồng; 3.000 triệu cho dự án Trụ sở HĐND và UBND xã Cư Đăm, huyện Krông Bông, với tổng mức đầu tư 6.794 triệu đồng.

- Nguồn vốn Trung ương bổ sung ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu cho ngân sách tỉnh thực hiện các Chương trình mục tiêu Quốc gia năm

⁶ - Ban hành Quyết định số 793/QĐ-UBND ngày 23/3/2016 của UBND tỉnh về việc Ban hành Kế hoạch kiểm tra kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến HTQLCL) theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 trong cơ quan hành chính nhà nước (CQHCCN) của tỉnh Đắk Lắk.

- Ban hành Kế hoạch số 110/KH-SKHCN ngày 03/8/2016 của Sở Khoa học và Công nghệ, kế hoạch xây dựng, áp dụng HTQLCL theo Tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong cơ quan hành chính nhà nước của tỉnh Đắk Lắk năm 2017.

- Ban hành Công văn số 439/SKHCN-TĐC ngày 03/8/2016 của Sở Khoa học và Công nghệ, về việc báo cáo kết quả xây dựng, áp dụng, duy trì và cải tiến Hệ thống chất lượng theo TCVN ISO 9001:2008 năm 2016.

2016: Với số vốn 358 triệu đồng cho Nhà làm việc HĐND và UBND xã Ea Kuăng, huyện Krông Pắc có tổng mức đầu tư 4.628 triệu đồng.

- Từ nguồn vốn Ngân sách địa phương chương trình xây dựng nông thôn mới: Với số vốn 1.400 triệu đồng cho 02 công trình cải tạo nâng cấp Trụ sở làm việc HĐND & UBND xã Ea Ô với tổng mức đầu tư 5.415 triệu đồng và cải tạo Trụ sở làm việc HĐND và UBND xã Đăk Nuê với tổng mức đầu tư 1.583 triệu đồng.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm:

Năm 2016, tỉnh tiếp tục đẩy mạnh CCHC, tạo môi trường thuận lợi cho doanh nghiệp, đặc biệt trong chỉ đạo, điều hành và hoạt động ứng dụng CNTT.

Công tác chỉ đạo, điều hành là điểm nhấn quan trọng trong CCHC 9 tháng - năm 2016. Việc xác định chủ đề CCHC năm tạo định hướng cho các Sở, ban, ngành, UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện nhiệm vụ trọng tâm để hoàn thành kế hoạch năm. Bên cạnh đó, việc công bố Chỉ số Cải cách hành chính năm 2015 của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh là công cụ quản lý quan trọng, có vai trò tích cực trong việc đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả CCHC của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh. Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị đã xác định rõ trách nhiệm trong thực hiện nhiệm vụ CCHC, quan tâm giải đáp vướng mắc của người dân, doanh nghiệp liên quan đến ngành, lĩnh vực thuộc thẩm quyền quản lý.

Triển khai ứng dụng CNTT vào hoạt động quản lý nhà nước như thí điểm xây dựng chính quyền điện tử tại thành phố Buôn Ma Thuột là điểm nhấn trong công tác CCHC trên địa bàn tỉnh. Xây dựng Kiến trúc chính quyền điện tử tỉnh Đăk Lăk là cơ sở để tổ chức thực hiện các chương trình, kế hoạch, đề án phát triển và ứng dụng CNTT trên địa bàn tỉnh đồng bộ, thống nhất, liên thông từ Trung ương đến địa phương đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế, xã hội và an ninh, quốc phòng của tỉnh.

2. Tồn tại, hạn chế:

Một số văn bản QPPL do các Bộ, ngành ở Trung ương ban hành có tính ổn định chưa cao; sự chậm trễ trong quá trình ban hành văn bản hướng dẫn thực hiện Luật, Pháp lệnh của Quốc hội... đã phần nào ảnh hưởng đến công tác xây dựng và hoàn thiện hệ thống pháp luật của địa phương. Đội ngũ cán bộ công chức làm công tác văn bản ở các cấp, các ngành của tỉnh và địa phương trên địa bàn tỉnh tuy đã được củng cố, kiện toàn nhưng còn thiếu về số lượng, chuyên môn nghiệp vụ nhìn chung còn hạn chế nên phần nào ảnh hưởng đến chất lượng công tác tham mưu ban hành văn bản ở địa phương.

Việc công bố TTHC của các Bộ chuyên ngành trên thực tế không kịp thời so với ngày có hiệu lực của văn bản QPPL có quy định về TTHC, do đó địa phương cũng chậm công bố theo.

Cán bộ chuyên trách CNTT trong cơ quan nhà nước chưa được bố trí đảm bảo đủ số lượng theo Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của UBND tỉnh (tại các sở, ban, ngành ít nhất có 01 người, tại UBND các huyện, thị xã, thành phố ít nhất là 02 người theo tiêu chuẩn quy định) nên khó khăn, hạn chế trong công tác phối hợp, triển khai nhiệm vụ, đặc biệt đối với công tác tham mưu quản lý nhà nước về CNTT tại các huyện, thị xã.

IV. MỘT SỐ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH 3 THÁNG CUỐI NĂM 2016

Tăng cường chỉ đạo, điều hành, rà soát, kiểm tra các kết quả, hoạt động theo kế hoạch CCHC năm 2016, đẩy nhanh tiến độ, thực hiện có hiệu quả và hoàn thành 100% kế hoạch đã đề ra. Trong 3 tháng cuối năm 2016, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã tập trung thực hiện một số nhiệm vụ trọng tâm sau:

1. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, rà soát, đánh giá và tham mưu công bố thủ tục hành chính.

2. Tiếp tục thực hiện cải cách chế độ công vụ, công chức: Đề án vị trí việc làm, tinh giản biên chế, công tác quản lý cán bộ, công chức, viên chức...

3. Tiếp tục triển khai đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ công lĩnh vực y tế, giáo dục.

4. Hoàn thành kế hoạch kiểm tra CCHC của tỉnh, tổng hợp báo cáo kết quả kiểm tra và kết luận kiểm tra, xác định kết quả làm được cần phát huy, những mặt còn hạn chế cần khắc phục kịp thời.

5. Phối hợp giữa các đơn vị liên quan tiếp tục thực hiện chương trình “Dân hỏi – Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời”; Sở Thông tin và Truyền thông kiểm tra, chỉ đạo Đài Truyền thanh – Truyền hình cấp huyện và Đài Truyền thanh ở cơ sở tổ chức phát thanh tuyên truyền về CCHC, tổ chức Hội thi ứng dụng công nghệ thông tin nâng cao hiệu quả cải cách hành chính tỉnh Đắk Lắk.

6. Ban hành Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017 triển khai trên địa bàn tỉnh, xác định đầy đủ nhiệm vụ và bố trí nguồn lực để triển khai thực hiện hiệu quả.

Trên đây là kết quả tình hình thực hiện công tác CCHC 9 tháng - năm 2016 và một số nhiệm vụ trọng tâm 3 tháng cuối năm của tỉnh Đắk Lắk./. *1.1.1*

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ (b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ CCHC tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TH (Tr 65).



Phạm Ngọc Nghị

Phụ lục 06

**CÁC SỞ, BAN, NGÀNH VÀ ĐỊA PHƯƠNG BÁO CÁO LIÊN QUAN ĐẾN
CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2016**

*(Kèm theo Báo cáo số 476/BC-UBND ngày 05 tháng 9 năm 2016
của UBND tỉnh Đắk Lắk)*

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Kế hoạch CCHC năm 2016	Kế hoạch kiểm tra năm 2016	Kế hoạch tuyên truyền năm 2016	Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020	Báo cáo 9 tháng
I	CẤP TỈNH					
1	Sở Kế hoạch và đầu tư	x	x	x	x	x
2	Sở Tài chính	x	x	x	x	x
3	Sở Công thương	x			x	x
4	Sở Xây dựng	x	x	x	x	x
5	Sở Giao thông vận tải	x	x	x	x	
6	Sở Văn hóa, TT và Du lịch	x	x	x	x	x
7	Sở Y tế	x		x	x	x
8	Sở Tư pháp	x		x	x	x
9	Sở Giáo dục & Đào tạo	x		x	x	
10	Sở Lao động - TB và XH	x			x	
11	Sở Nông nghiệp và PTNT	x	x	x	x	
12	Sở Tài nguyên và Môi trường	x	x	x	x	x
13	Sở Thông tin và Truyền thông	x		x	x	x
14	Sở Khoa học và Công nghệ	x	x	x	x	x
15	Sở Ngoại vụ	x	x	x	x	
16	Sở Nội vụ	x	x	x	x	x
17	Văn phòng UBND tỉnh	x	x	x	x	x
18	Thanh tra tỉnh	x	x	x	x	
19	Ban Dân tộc tỉnh	x				
20	Ban quản lý các KCN	x				
21	Cục Thuế tỉnh	x	x	x	x	x
22	Bảo hiểm xã hội tỉnh	x	x	x	x	
23	Kho bạc Nhà nước tỉnh	x	x	x		
24	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	x	x	x	x	x
25	Cục Hải quan tỉnh	x	x	x		x
26	Ngân hàng Nhà nước tỉnh	x				
27	Công an tỉnh	x			x	
28	Đài Phát thanh và Truyền hình				x	x
29	Trường Chính trị tỉnh				x	x
30	Báo Đắk Lắk				x	x
	Cộng	27	17	21	25	18

STT	Tên cơ quan, đơn vị	Kế hoạch CCHC năm 2016	Kế hoạch kiểm tra năm 2016	Kế hoạch tuyên truyền năm 2016	Kế hoạch CCHC giai đoạn 2016-2020	Báo cáo 9 tháng
II	CẤP HUYỆN					
01	Thành phố Buôn Ma Thuột	x	x	x	x	
02	Huyện Krông Bông	x	x	x	x	
03	Huyện Ea H'leo	x	x	x	x	
04	Huyện M'Đrăk	x	x	x	x	
05	Huyện Krông Ana	x			x	
06	Huyện Cư M'gar	x	x	x	x	
07	Huyện Ea Kar	x	x	x	x	x
08	Huyện Krông Năng	x			x	
09	Huyện Krông Pắc	x				
10	Huyện Buôn Đôn	x	x	x	x	x
11	Thị xã Buôn Hồ	x	x	x	x	
12	Huyện Krông Búk	x	x		x	x
13	Huyện Ea Súp	x	x	x	x	
14	Huyện Cư Kuin	x	x	x	x	x
15	Huyện Lắk	x	x	x	x	x
	Cộng	15	12	11	14	5

Ghi chú: Có báo cáo, kế hoạch (dấu x); không có báo cáo, kế hoạch (không đánh dấu)/.